

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CƠ ĐIỆN CME
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ CƠ ĐIỆN CME

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CME ELECTRIC MECHANICAL AND CONSTRUCTION INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CIME CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108522837

3. Ngày thành lập: 23/11/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

số 4A, ngách 76/31, phố Hoa Lâm, tổ 2, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0912.960.138

Fax:

Email: MECC.HN@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
2.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
3.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
4.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
5.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
6.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy, chữa cháy (Điều 43 Nghị định 79/2014/NĐ-CP)	4329
7.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
8.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4511
9.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
10.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc lưu động hoặc tại chợ	4782
11.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
12.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
13.	Dịch vụ đóng gói	8292
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa Công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương mại năm 2005)	8299
15.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511

16.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
17.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
18.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
19.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển	7730
20.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống có cồn; (bán buôn rượu – Điều 12 Nghị định 105/2017/NĐ-CP) - Bán buôn đồ uống không có cồn.	4633
21.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo Chi tiết: Mua bán sản phẩm thuốc lá (Điều 26 Nghị định 67/2013/NĐ-CP)	4634
22.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Loại trừ hoạt động đấu giá phụ tùng ô tô và xe có động cơ khác	4530
23.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Chi tiết: Loại trừ hoạt động đấu giá phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy.	4543
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý làm thủ tục hải quan (Điều 20 Luật Hải quan 2014)	5229
25.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Tư vấn, cung cấp các giải pháp phần mềm; - Tư vấn, thiết kế website; - Tư vấn các giải pháp về mạng, thiết kế xây dựng trang web, mạng đường dài (MAN, WAN) và mạng nội bộ (Lan); - Tư vấn chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực công nghệ thông tin và viễn thông; (điều 28 Luật chuyển giao công nghệ năm 2006) - Cung cấp tài liệu, trợ giúp cài đặt các dịch vụ hỗ trợ cho việc chuyển giao phần mềm	6209
26.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
27.	Xây dựng nhà để ở	4101
28.	Xây dựng công trình thủy	4291

29.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
30.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
31.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
32.	Phá dỡ	4311
33.	Lắp đặt hệ thống điện	4321(Chính)
34.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
35.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Dịch vụ viễn thông cơ bản - Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng (Điều 9 Nghị định 25/2011/NĐ-CP), (Không gắn với thiết lập hạ tầng mạng)	6190
36.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về môi trường	7490
37.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
38.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng (Điều 66 Luật Giao thông đường bộ năm 2008; Điều 7 Nghị định 86/2014/NĐ-CP; Mục 5 chương II Thông tư 63/2014 TT-BGTVT)	4932
39.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 66 Luật Giao thông đường bộ năm 2008; Điều 9 Nghị định 86/2014/NĐ-CP)	4933
40.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
41.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
42.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
43.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
44.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất cửa an toàn	2599
45.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
46.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
47.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
48.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
49.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
50.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản (Điều 62 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014)	6820
51.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

52.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
53.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, - Bán buôn xi măng, - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, - Bán buôn kính xây dựng, - Bán buôn sơn, véc ni, - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, - Bán buôn đồ ngũ kim	4663
54.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
55.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
56.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
57.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Không bao gồm động vật hoang dã, quý hiếm)	4620
58.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
59.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; - Bán buôn thủy sản; - Bán buôn rau, quả; - Bán buôn cà phê; - Bán buôn chè; - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột	4632
60.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
61.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

62.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng, - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế. - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện). - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi). - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy (Điều 45 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy đo đạc, quan trắc xử lý môi trường, vệ sinh công nghiệp	4659
63.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
64.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
65.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
66.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
67.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
68.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
69.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
70.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
71.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
72.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
73.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
74.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
75.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
76.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
77.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
78.	Tái chế phế liệu	3830
79.	Xây dựng nhà không để ở	4102
80.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
81.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
82.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
83.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313

84.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
85.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
86.	Thoát nước và xử lý nước thải Chi tiết: Thu gom, xử lý nước thải (Điều 37, Nghị định 38/2015/NĐ-CP)	3700
87.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
88.	Thu gom rác thải độc hại Chi tiết: Thu gom, vận chuyển chất thải nguy hại (Điều 8, Nghị định 38/2015/NĐ-CP)	3812
89.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại Chi tiết: Xử lý chất thải nguy hại (Điều 9, Nghị định 38/2015/NĐ-CP)	3822
90.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
91.	Xây dựng công trình điện	4221
92.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn hàng may mặc	4641
93.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh, - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện, - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm, - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự, - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
94.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón (Điều 19 Nghị định số 108/2017/NĐ) - Bán buôn thuốc bảo vệ thực vật (Điều 63 Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật năm 2013; Điều 32, 33, 34 Thông tư 21/2015/TT-BNNPTNT) - Bán buôn hóa chất (Chương 3 Luật Hóa chất năm 2007) - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
95.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
96.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng may mặc đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
97.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Loại trừ Đấu giá bán lẻ qua internet	4791

98.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi (Điều 6 Nghị định 86/2014/NĐ-CP)	4931
99.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
100.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc - Tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35KV (Điều 38, 41- Nghị định 137/2013/NĐ-CP) - Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35KV (Điều 38,44 - Nghị định 137/2013/NĐ-CP) - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ (Điều 49 – Nghị định 59/2015/NĐ-CP) - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy (Điều 41 – Nghị định 79/2014/NĐ-CP) - Thiết kế điện - cơ điện công trình - Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình (Điều 1 – Nghị định 42/2017/NĐ-CP) - Thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật thi công, đấu thầu cho đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 KV (Điều 38-Nghị định 137/2013/NĐ-CP)	7110

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN THÀNH CHUNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 18/03/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013557038

Ngày cấp: 25/05/2012

Nơi cấp: CA TP. Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 4, ngách 76/31 phố Hoa Lâm, tổ 2, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 4A, ngách 76/31 phố Hoa Lâm, tổ 2, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THÀNH CHUNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 18/03/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013557038

Ngày cấp: 25/05/2012

Nơi cấp: CA TP. Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 4, ngách 76/31 phố Hoa Lâm, tổ 2, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 4A, ngách 76/31 phố Hoa Lâm, tổ 2, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội